TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 238/2019/QĐ-PT	*Thành phố Hồ Chí Minh ngày 22 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
HUỶ BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Tú Oanh**

Các Thẩm phán: **1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa**

2. Ông Trịnh Đắc Phú

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Nguyễn Hữu Thọ - cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: **Bà Nguyễn Thị Diễm**, Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số 77/2018/DS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo, như sau:

Ngày 01/10/2018, ông Lê Đăng L nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm.

XÉT THẤY

- Ngày 13/3/2019, ông Lê Đăng L là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ nội dung trong đơn khởi kiện và toàn bộ nội dung trong đơn kháng cáo đối với bản án 77/2018/DS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ngày 15/3/2019, bà Võ Thị Mỹ H là bị đơn và là người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin chấp thuận việc rút đơn khởi kiện, kháng cáo của nguyên đơn.

- Ngày 14/3/2019, ông Nguyễn Hữu M là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người đại diện theo uỷ quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin chấp thuận việc rút đơn khởi kiện, đơn kháng cáo của nguyên đơn.

- Ông Lê Đăng L, ông Nguyễn Hữu M, bà Võ Thị Mỹ H có đơn xin vắng mặt tại phiên toà xét xử ngày 22/3/2019.

Việc rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo của nguyên đơn và việc bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng ý chấp nhận việc rút đơn khởi kiện và

đơn kháng cáo của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 299, Điều 311 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, huỷ bản án dân sự sơ thẩm số 77/2018/DS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 6 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH

1. Huỷ bản án dân sự sơ thẩm số 77/2018/DS-ST ngày 27/9/2018 của Tòa án nhân dân Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 552/DSPT ngày 08/11/2018 về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở", giữa:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị A (đã mất)

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ hợp pháp của bà Võ Thị A:

1/ Bà Lê Thị Mỹ P, sinh năm 1961

2/ Ông Lê Minh T, sinh năm 1967

Địa chỉ: Số nhà B, L, Tổ 10, Khu phố B, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Lê Đăng L, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số nhà D, Đường số C, Khu phố B, phường N, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị Đơn: Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1955

Địa chỉ: Số nhà A1 Tổ A2, Khu phố N, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Mai Thị L, sinh năm 1940 (đã mất)

2/ Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1973

3/ Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1969

4/ Bà Bùi Thị P, sinh năm 1970

5/ Ông Bùi Quang P, sinh năm 1997

6/ Ông Bùi Kỳ P, sinh năm 2002

7/ Ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1997

8/ Bà Nguyễn Thị Minh Đ, sinh năm 1995

9/ Ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 2000

Cùng địa chỉ: Số nhà A1 Tổ A2, Khu phố N, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1975

11. Bà Phạm Thị Mỹ L, sinh năm 1973

12. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1995

13. Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 2005

14. Bà Phạm Nguyễn Khánh L, sinh năm 2013

15. Ông Nguyễn Minh Tr, sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Số nhà A1 Tổ A2, Khu phố N, phường P, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Ủy ban nhân dân Quận H

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phan Thị Minh L

17. Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển T

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Huy C

2. Về án phí:

2.1 Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị Mỹ P và ông Lê Minh T (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Võ Thị A) liên đới phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 27.635.840 đồng (hai mươi bảy triệu, sáu trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm bốn mươi đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Mỹ P và ông Lê Minh T đã nộp là 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AG/2011/04427 ngày 16/7/2014 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận H lập. Bà P và ông T còn phải nộp thêm số tiền 20.135.840 đồng (Hai mươi triệu, một trăm ba mươi lăm nghìn, tám trăm bốn mươi đồng).

2.2 Về án phí dân sự phúc thẩm: bà Lê Thị Mỹ P và ông Lê Minh T (là người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Võ Thị A) mỗi người lần lượt chịu án phí phúc thẩm 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0015695 ngày 04/10/2018 và số AA/2017/0015696 ngày 04/10/2018 Chi cục Thi hành án dân sự Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND Cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND TP.HCM;
- TAND Quận H;
- Chi cục THADS Quận H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ. (T28)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Tú Oanh